

Số : /TYT-KHNV
V/v mời báo giá hóa chất, vật tư
y tế, sinh phẩm xét nghiệm.

Sơn Tây, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp hóa chất, vật tư y tế, sinh phẩm xét nghiệm.

Hiện nay, Trạm Y tế phường Sơn Tây có nhu cầu mua sắm hóa chất, vật tư y tế, sinh phẩm xét nghiệm để phục vụ công tác khám chữa bệnh và công tác phòng bệnh .

Đề hội đồng mua sắm của Trung tâm có cơ sở, căn cứ xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp hóa chất, vật tư y tế, sinh phẩm xét nghiệm năm 2025, Trạm Y tế phường Sơn Tây kính mời các đơn vị có khả năng cung cấp gửi báo giá các mặt hàng theo phụ lục 1 đính kèm công văn này như sau:

1. Thời gian nhận báo giá từ ngày mời báo giá đến trước 10h ngày 09/09/2025
2. Nội dung báo giá theo mẫu phụ lục II đính kèm công văn. Báo giá bằng tiền Việt Nam đồng đã bao gồm thuế VAT và tất cả các chi phí liên quan.

Hiệu lực báo giá tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

3. Hình thức báo giá:

Báo giá bằng văn bản, có chữ ký và dấu đỏ của đơn vị gửi đến địa chỉ: Trạm y tế Phường Sơn Tây, Số 01 phố Lê Lợi, Phường Sơn Tây, Thành phố Hà Nội

4. Tùy theo phạm vi, lĩnh vực kinh doanh và khả năng cung ứng các đơn vị có thể báo giá 01 mặt hàng hoặc 01 phần hàng hóa hoặc toàn bộ danh mục hàng hóa.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu: VT, KHNV.

TRƯỞNG TRẠM

Lê Minh Đức

DANH MỤC HÓA CHẤT, VẬT TƯ Y TẾ, SINH PHẨM XÉT NGHIỆM

(Kèm theo công văn số /TYT-KHNV ngày tháng năm 2025)

STT	Tên vật tư y tế, sinh phẩm xét nghiệm	Đặc tính, thông số kỹ thuật tham chiếu, tham khảo đối với hóa chất, vật tư y tế, sinh phẩm xét nghiệm	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bông y tế	100% Bông tự nhiên, màu trắng	kg	46
2	Cồn y tế 70 độ	Cồn Ethanol 70 độ, không màu trong suốt, có mùi cồn đặc trưng, đóng chai 500ml	chai	197
3	Cồn y tế 90 độ	Cồn đạt 90 độ, trong suốt không màu, có mùi đặc trưng, đóng chai 500ml	chai	25
4	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh chai 500ml	Chlorhexidine Digluconate 0,5% (v/v); Ethanol 80% (v/v); Isopropyl alcohol (Isopropanol) 7.2% (v/v) và các chất phụ gia, chất dưỡng da (Glycerine, Alpha- Terpineol, Alpha-Bisabolol, Aloe Vera, Vitamin E...) vừa đủ 100%.	chai	200
5	Găng tay y tế	Chất liệu cao su thiên nhiên độ căng giãn đàn hồi tốt. Chiều dài tối thiểu 24cm.	đôi	8.550
6	Khẩu trang y tế	Khẩu trang y tế 3 lớp	chiếc	7.900
7	Dây hút đờm rãi	Được sản xuất từ nhựa PVC, dây mềm, có chiều dài 500 mm. Có 02 lỗ hình bầu dục nằm xen kẽ hai bên thành ống mỗi lỗ cách nhau một khoảng là 10 mm. Mỗi dây được đóng vào 01 túi và được tiệt trùng bằng khí EO.	chiếc	12
8	Bóp bóng người lớn	Dụng cụ dùng để hồi sức tim phổi, chất liệu PVC	bộ	2
9	Bóp bóng trẻ em	Dụng cụ dùng để hồi sức tim phổi, chất liệu PVC	bộ	1
10	Povidon10%	Dung dịch điều trị bệnh ngoài da chai 500ml	chai	26
11	Test thử nhanh Morphin	- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 hoặc tương đương. - Mẫu phẩm: Nước tiểu - Phương pháp: Xét nghiệm miễn dịch cạnh tranh theo nguyên lý sắc ký hấp phụ - Phát hiện OPI/Morphine - Độ nhạy tương quan 100 %, Độ đặc hiệu tương quan 100 % - Ngưỡng phát hiện: 300 ng/mL - Bảo quản ở nhiệt độ thường: 2-30 độ C - Hạn dùng: 24 tháng, kể từ ngày sản xuất - Quy cách: Kèm cốc lấy mẫu phẩm, có tay cầm, 01 Test/Túi	test	2.000
12	Đề lưỡi gỗ	Được làm từ gỗ tự nhiên, sấy khô, đánh bóng, mỗi que được đóng vào 01 túi và được tiệt trùng bằng khí EO. Kính thước: 150mm x 20mm x 2mm	chiếc	30.800
13	Chi thị đông băng điện tử	Thiết bị giúp theo dõi xem nhiệt độ bảo quản vắc xin có dưới 0°C hay không	Cái	8

	Freeze-tag			
14	Gạc tiết trùng	- Chất liệu gạc hút 100% cotton, đã tiết trùng. - Kích thước: 10 x 10cm x 8 lớp	gói	160
15	Băng cuộn y tế	Kích thước: 10cm x 5m. Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố. Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không xơ. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng.	cuộn	200
16	Dung dịch Natri Clorid	0,9% Natri clorid. Chai 500ml	chai	66
17	Băng dính vải 5cmx5m	- Chất liệu: Sản phẩm được chế tạo từ các chất liệu bằng vải lụa, chất dính là hạt keo nóng chảy - Sản phẩm mềm mịn, đồng nhất về màu sắc. - Không phát hiện Hàm lượng Amin thơm có nguồn gốc từ thuốc nhuộm azo	cuộn	50
18	Giấy chỉ thị nhiệt khô	Kiểm soát tiếp xúc, Độ dày: 0.14 mm, Lực dính với thép: 7N/25 mm, Độ kéo giãn: 107N/25 mm, Thông số "đạt" khi chỉ thị chuyển sang màu nâu.	cuộn	5
19	Bơm tiêm 5ml	Vô trùng, không độc, không gây sốt. Khử trùng 1 lần bằng khí E.O; Dung tích bơm tiêm: 5ml/cc; Kích cỡ kim: 25G x 1"; 23G x 1".	cái	5.100
20	Bơm tiêm 3ml	Vô trùng, không độc, không gây sốt. Khử trùng 1 lần bằng khí E.O; Dung tích bơm tiêm: 3ml.; Kích cỡ kim: 25G x 1"; 23G x 1".	cái	1.100
21	Bơm tiêm 10ml	Vô trùng, không độc, không gây sốt. Khử trùng 1 lần bằng khí E.O; Dung tích bơm tiêm: 10ml/cc; cỡ kim 23G x 1' hoặc 25G x 1'	cái	50
22	Mỏ vịt nhựa	Được sản xuất từ nhựa nguyên sinh đạt tiêu chuẩn. - Vô trùng, dùng 1 lần, giúp ngăn chặn nguy cơ lây nhiễm. - Sản phẩm được tiết trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	cái	1.200
23	Acid acetic 3%	Nồng độ acid acetic 3%. Chai 500ml	chai	17
24	Dung dịch Lugol 3%	- Hướng dẫn sử dụng: Bôi trực tiếp lên vùng bị nấm da hoặc những nốt ban đỏ; Bôi vào chỗ vùng bị thương phỏng và điều trị viêm nhiễm; Dùng trong sản phụ khoa (bôi trực tiếp hoặc pha loãng để vệ sinh) - Tên hoạt chất: mỗi 20 ml chứa: Iod 0,2g; kali Iodid 0,4g, loại 3% - Dạng bào chế: Dung dịch dùng ngoài. chai 500ml	chai	10
25	Lam kính mài	Lam kính mài 1 đầu Kích thước: 25.4 x 76.2mm. Độ dày: 1 – 1.2mm	hộp	2
26	Spatula	Que lấy mẫu bệnh phẩm, que xét nghiệm Spatula được chế tạo bằng gỗ thông đã trich nhựa. Kích thước: 180x18x2(±0.2)mm	hộp	1
27	Cồn tuyệt đối 96%	Cồn Ethanol ≥ 96%, không màu trong suốt, có mùi cồn đặc trưng, đóng chai 500ml	chai	2
28	Presep 2,5g	Mỗi hộp chứa 100 viên, mỗi viên 5g chứa 2,5g hoạt chất	viên	200

		Thành phần: Troclosene sodium $\geq$ 48%		
29	Dầu Parafin	Dầu parafin đóng chai 500ml	chai	1
30	Giấy in điện tim	Giấy in cỡ 6.3cm	cuộn	24
31	Gel siêu âm	Gel siêu âm được sản xuất với thành phần là nước và Propylen Glycol, carbomer, nipagin... không gây dị ứng..Can 5l	can	8
32	Giấy in ảnh siêu âm	Hàng hóa cung cấp phải tương thích và được dùng cho các dòng máy in của hãng Sony. Dung lượng: Khoảng 215 bản in cho mỗi cuộn. Kích thước 110 mm $\times$ 20 m. Chất lượng cao	cuộn	10
33	Giấy in nhiệt máy đo Tật khúc xạ	Giấy in nhiệt cỡ 57mm	cuộn	10
34	Thuốc thử xét nghiệm định lượng GPT(ALT)	- Dùng để định lượng ALT/GPT (Alanine Aminotransferase) trong huyết thanh và huyết tương người; - Thành phần: R1 Tris Buffer (pH 7.5) 137.5 mmol/l; L-Alanine 709 mmol/l; LDH (microbial) $\geq$ 2000 U/l; R2 CAPSO 20 mmol/l; 2-oxoglutarate 85 mmol/l; NADH 1.05 mmol/l; R1 $\leq$ 50 ML, R2 $\leq$ 50 ML,	hộp	4
35	Thuốc thử xét nghiệm định lượng GOT(ASAT)	- Dùng để định lượng AST/GOT (Aspartate Amino-transferase) trong huyết thanh và huyết tương người. - Thành phần: R1 Tris Buffer (pH 7.8) 110 mmol/l; L-Aspartate 340 mmol/l; LDH $\geq$ 4000 U/l; MDH $\geq$ 750 U/l; R2 CAPSO 20 mmol/l; 2-Oxoglutarate 85 mmol/l; NADH 1.05 mmol/l; R1 $\leq$ 50 ML, R2 $\leq$ 50 ML,	hộp	4
36	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Acid Uric	- Dùng để định lượng Axit Uric trong huyết thanh, huyết tương và nước tiểu người. - Thành phần: R1 Pipes Buffer (pH 7.0) 50 mmol/l; DHBS 0.50 mmol/l; Uricase $\geq$ 0.32 kU/l; Peroxidase $\geq$ 1.0 kU/l; 4-Aminoantipyrine 0.31 mmol/l; R2 Standard See bottle label; R1 $\geq$ 50 ml	hộp	2
37	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Ure	- Dùng để định lượng urê trong huyết thanh, huyết tương và nước tiểu người. - Thành phần: R1 Tris Buffer 100 mmol/l; α -Ketoglutarate 5.49 mmol/l; Urease (Jack Bean) $\geq$ 10 KU/l; GLDH (Microorganism) $\geq$ 3.8 KU/l; R2 NADH 1.66 mmol/l; Also contains non-reactive fillers and stabilisers; R1 $\geq$ 44 ml, R2 $\geq$ 11 ml	hộp	3
38	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Creatinin	- Dùng để định lượng Creatinin trong huyết thanh, huyết tương và nước tiểu người. - Thành phần: R1 Sodium Hydroxide 240 mmol/l; R2 Picric Acid 26 mmol/l; R1 $\geq$ 44 ml, R2 $\geq$ 11 ml	hộp	2
39	Thuốc thử xét nghiệm định	- Dùng để xác định định lượng Glucose trong huyết thanh, huyết tương và nước tiểu người.	hộp	2

	lượng Glucose	- Thành phần: R1:Phosphate buffer 250 mmol/l; Glucose oxidase >25 U/ml; Peroxidase >2 U/ml; Phenol 5 mmol/l; 4-aminoantipyrine 0.5 mmol/l; R2 standard See bottle labe; ($R1 \leq 500\text{ml}$)/bộ		
40	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Cholesterol	- Dùng để định lượng Cholesterol trong Huyết thanh người và Huyết tương người; - Thành phần: R1 Good's Buffer 50 mmol/l; Phenol 5 mmol/l; 4-aminoantipyrine 0.3 mmol/l; Cholesterol esterase ≥ 200 U/l; Cholesterol oxidase ≥ 50 U/l; Peroxidase ≥ 3 kU/l; R2 standard Concentration see bottle label; $R1 \leq 250$ ML,	hộp	4
41	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Triglycerides	- Dùng để định lượng Triglyceride trong huyết thanh và huyết tương người; - Thành phần: buffer (pH 7.2) 50 mmol/l; 4-Chlorophenol 4 mmol/l; Mg 2+ 15 mmol/l; ATP 2 mmol/l; Glycerolkinase ≥ 0.4 KU/l; Peroxidase ≥ 2.0 KU/l; Lipoproteinlipase ≥ 2.0 KU/l; Glycerol-3-phosphate-Oxidase ≥ 0.5 KU/l; 4-Aminoantipyrine 0.5 mmol/l; R2 standard See bottle label; $R1 \leq 250$ ML,	hộp	4
42	Test nhanh HBsAg	Xét nghiệm định tính kháng nguyên bề mặt của virus viêm gan B, Loại mẫu sử dụng: Huyết thanh, Huyết tương; 01 Test/Túi	test	300
43	Test nhanh viêm gan C	Định tính các kháng thể đối với virus viêm gan C (HCV) trong huyết thanh hoặc huyết tương. - Thành phần của khay thử: + Cộng hợp vàng – Kháng nguyên HCV tái tổ hợp + Kháng nguyên HCV phủ trên màng dẫn Kháng nguyên tái tổ hợp được sử dụng cho Bảng thử nghiệm nhanh HCV được mã hóa bởi các gen cho cả protein cấu trúc (nucleocapsid) và protein không cấu trúc. Độ nhạy tương đối: 99.1% (95%CI*: 94.9%~100.0%); Độ đặc hiệu tương đối: 99.5% (95%CI*: 98.6%~99.9%); Sự chính xác: 99.4% (95%CI*: 98.6%~99.8%) Thử nghiệm bởi các mẫu dương tính của HAMA, RF, HBsAg, HBsAb, HBeAg, HBeAb, HBcAb, Syphilis, HIV, H. Pylori, MONO, CMV, Rubella và TOXO không có phản ứng chéo Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485	test	300
44	Tes nhanh HIV	C75- Độ nhạy 100%, - Độ đặc hiệu $\geq 99,75\%$, Cho kết quả nhanh trong vòng 15 phút, Độ ổn định của kết quả xét nghiệm tới 60 phút, không cần sử dụng thêm bất kỳ dung dịch dịch đệm(chase) cho mẫu máu huyết thanh, huyết tương, Nhà máy sản xuất đạt tiêu chuẩn châu Âu EN ISO 13485. Sản xuất tại	test	300

		nước thuộc G7. - Hàm lượng chính: Antibody, anti HIV-1, Antibody, Anti HIV-2, Antigen (pGO9-CKS/XL-1) HIV-1 Group O, Antigen, (pGO11-CKS/XL-1) HIV-1 Group O, Antigen, (PjC100) HIV-2, Antigen, (pOM10/PV361) HIV-1, Antigen, (pTB319/XL-1) HIV-1, HIV-1 Peptide Antigen, HIV-2 peptide Antigen.		
45	Que thử ma túy 5 chân	Xét nghiệm định tính phát hiện các loại ma túy: MOP/MET/THC/MDMA/KET -MOP: ngưỡng phát hiện 300ng Độ nhạy: 96,7% Độ đặc hiệu: 100% -MET: ngưỡng phát hiện 300ng Độ nhạy: 95% Độ đặc hiệu: 100% -THC: ngưỡng phát hiện 50ng Độ nhạy: 95,8% Độ đặc hiệu: 100% -MDMA: ngưỡng phát hiện 500ng Độ nhạy: 95% Độ đặc hiệu: 100% -KET: ngưỡng phát hiện 1000ng Độ nhạy: 95,8% Độ đặc hiệu: 100%	test	300
46	Que thử xét nghiệm nước tiểu 10 thông số	- Các chỉ số đo: Glucose, Bilirubin, Ketone, pH, Blood, Protein, Nitrite, Urobilinogen, Leukocyte, SG. - Dải đo của các chỉ số: Protein: 15-30mg/dL albumin Blood: 0.015-0.062mg/dL hemoglobin Leukocyte: 5-15 Nitrite: 0.06-0.1mg/dL nitrite ion Glucose: 75-125mg/dL Ketone: 5-10mg/dL acetoacetic acid pH: 4.6- 8.0 SG: 1.001-1.035 Bilirubin: 0.4-0.8mg/dL Urobilinogen: 0.2EU/dL - Trên thanh thử có miếng dán (ID band) có tác dụng kích hoạt kiểm tra tự động. Sử dụng cho máy xét nghiệm Siemens	test	200
47	Que thử xét nghiệm nước tiểu 11 thông số	Que thử nước tiểu dùng để thử 11 thông số trong nước tiểu: PH, Protein, Glucose, Ketone, Urobilinogen, Bilirubin, Blood, Specific Gravity, Ascorbic Acid, Leukocytes, Nitrite.	test	500
48	Thuốc thử xét nghiệm định tính nhóm máu hệ ABO	Kháng thể đơn dòng Anti A (dòng 11H5); Kháng thể đơn dòng Anti A,B (dòng 11H5 + 6F9 + ES-15); Kháng thể đơn dòng Anti B (dòng 6F9)	Bộ	1
49	Ống nghiệm chống đông	+ Chất liệu nhựa nguyên sinh PP 13x75mm, nắp nhựa LDPE,	cái	2.000

	Heparin	+ Màu nhãn và nắp: đen, + Chất phụ gia: Lithium Heparin, + Thể tích lấy máu: 2ml, 100 Ống/Hộp		
50	Ống nghiệm chống đông EDTA K2	+ Chất liệu nhựa nguyên sinh PP 13x75mm, nắp nhựa LDPE, + Màu nhãn và nắp: xanh dương, + Chất phụ gia: EDTA K2, + Thể tích lấy máu: 2ml, 100 Ống/Hộp	cái	1.000
51	Ống nghiệm trắng 5ml có nắp	Ống nghiệm PS 5ml	cái	5.000
52	Đầu côn xanh	Đầu côn xanh dung tích 1000 ul, làm từ nhựa PP, Thiết kế phù hợp với các loại cây pipet trên thị trường, ôm khít đầu cây pipet, thành trong không dính nước. 500 Chiếc/Túi	cái	10.000
53	Đầu côn vàng	Đầu côn vàng dung tích 200 ul, làm từ nhựa PP, Thiết kế phù hợp với các loại cây pipet trên thị trường, ôm khít đầu cây pipet. 1.000 Chiếc/Túi	cái	20.000
54	Giấy in nhiệt	KT 57mm x 30mm	cuộn	7
55	Phim X quang 20cm x25cm	Phim khô y tế KT 20 cmx25cm	hộp	5
56	Chỉ khâu Nylon số 1	Chỉ dài 75cm, kim tam giác, cong 3/8. Chỉ số 1/0 vòng kim 40mm	hộp	2
57	Chỉ khâu Nylon số 3	Chỉ dài 75cm, kim tam giác, cong 3/8. Chỉ 3/0 vòng kim 26mm	hộp	7
58	Chỉ khâu Nylon số 4	Chỉ dài 75cm, kim tam giác, cong 3/8. Chỉ số 4/0 vòng kim 20mm	hộp	5
59	Chỉ khâu Nylon số 5	Chỉ dài 75cm, kim tam giác, cong 3/8. Chỉ số 5/0 vòng kim ≥ 15 mm	hộp	5
60	Chỉ khâu Nylon số 7	Chỉ dài 75cm, kim tam giác, cong 3/8. Chỉ số 7/0 vòng kim 13mm	hộp	2
61	Oxy già	Thành phần: Nước oxy già , Acid salicylic, Nước tinh khiết..; Lọ ≤ 60 ml	lọ	40
62	Băng cuộn y tế	Băng cuộn y tế 7cm x 5m. Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố. Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không xơ. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng.	cuộn	50
63	Gạc mét	Gạc mét khổ 0,8m, Làm từ vải không dệt cao cấp, mềm mại và thấm hút tốt, Tiệt trùng bằng khí E.O	mét	500
64	Lưỡi dao mổ	Dùng để phẫu thuật	cái	100
65	Bông tẩm cồn	- Gạc vải không dệt tẩm cồn hoặc tương đương, dùng ngoài da. - Kích thước 3x6 cm - 2 lớp, đóng gói từng cái	hộp	7
66	Test FOBT	Đạt tiêu chuẩn ISO13485 hoặc tương đương;	test	6.081

		- Mẫu phẩm: phân người; - Phát hiện máu ẩn trong phân. Xét nghiệm đặc hiệu với huyết sắc tố của người và không bị phản ứng chéo với huyết sắc tố của lợn, bò, gà, thỏ, ngựa, dê ở nồng độ lên tới 1mg/ml, - Độ nhạy: 97%, Độ đặc hiệu: 98%; Khoảng tin cậy: 95%		
67	Hóa chất diệt lăng quăng bọ gậy	- Thành phần Hoạt chất: + Temephos: 1% (w/w); - Quy cách: Lọ 100gam	lọ	800
68	Hóa chất diệt côn trùng	Hóa chất, hàm lượng: Permethrin 50%w/v Dạng hóa chất: Nhũ dầu EC. Mục đích sử dụng: - Phun tồn lưu diệt muỗi: Hiệu lực diệt tồn lưu: $\geq$ 03 tháng. - Phun ULV trong nhà - Phun ULV ngoài nhà - Phun mù nóng trong nhà - Phun mù nóng ngoài nhà Hạn sử dụng: $\geq$ 03 năm kể từ ngày sản xuất.	lít	30
69	Cloramin B	Clo đạt 25- 27%, bột trắng, có mùi đặc trưng	kg	50
70	Test kiểm tra nhanh axit vô cơ trong dấm	Phát hiện nhanh sự có mặt của các acid vô cơ trong dấm ăn (20 test/hộp)	hộp	8
71	Test kiểm tra nhanh độ ôi khét trong dầu mỡ	Phát hiện nhanh mức độ bị oxy hoá của dầu ăn, mỡ động vật sử dụng làm thực phẩm (10 test/ hộp)	hộp	10
72	Test kiểm tra nhanh hàn the trong thực phẩm	Kit kiểm tra nhanh hàn the giúp phát hiện nhanh hàn the trong các sản phẩm chế biến như giò, chả, thịt tươi sống (50 test /hộp)	hộp	7
73	Test kiểm tra nhanh Methanol trong rượu	Kiểm tra nhanh methanol trong rượu (Các loại rượu vang, rượu trắng, rượu thuốc) (10 test/ 1 hộp)	hộp	10
74	Test kiểm tra nhanh Focmon	Kiểm tra nhanh Focmon (Formaldehyd) có trong một số loại thực phẩm: hải sản sống, thịt cá tươi, bánh phở, bún. (20 test/ hộp)	hộp	7
75	Test kiểm tra nhanh phẩm màu kiềm	Xác định nhanh phẩm màu kiềm không được phép sử dụng trong thực phẩm: Bánh, kẹo, đồ uống, các loại mứt, hạt bí, hạt dưa... (20 test/ hộp)	hộp	7
76	Dụng dịch kiểm tra nước sôi	Kiểm tra nhanh nước trắng đã đun sôi (50ml / 1 lọ)	lọ	6
77	Kit kiểm tra nhanh thuốc trừ sâu	Kiểm tra nhanh thuốc trừ sâu nhóm lân hữu cơ và carbamate trong rau quả (10 test/ 1 hộp)	hộp	7
78	Bơm tiêm 0,1ml	CÁC TIÊU CHUẨN CHUNG. Gồm 6 tiêu chuẩn sau:	cái	1.200

		1. Bơm tiêm làm bằng nhựa dùng một lần để tiêm trong da vắc xin BCG cho trẻ sơ sinh. 2. Dung tích bơm tiêm là 0,1ml. 3.Cỡ kim là 27G 3/8” 4. Các nguyên vật liệu để làm bơm tiêm: xy lanh, piston, kim tiêm ...là những nguyên vật liệu được phép sử dụng trong y tế. 5. Bơm tiêm phải có tính năng tự khoá (hay còn được gọi là tự hóc, tự hủy, thuật ngữ tiếng Anh là Auto-Disable) có nghĩa là sau khi vắc xin hoặc dung dịch tiêm truyền được hút đủ liều vào trong bơm tiêm rồi tiêm hết thì không thể kéo piston trở lại để hút vắc xin hoặc dung dịch tiêm truyền lần thứ 2 được nữa. 6. Tập hợp bơm tiêm, kim tiêm, nắp chụp bảo vệ được hàn kín trong một đơn vị đóng gói, và sau đó được xử lý tiệt trùng theo quy trình tiệt trùng		
79	Hộp an toàn	Hộp an toàn, dung tích 5 lít, dùng để đựng bơm và kim tiêm đã qua sử dụng	hộp	200

Tên nhà thầu:
Số điện thoại liên hệ:
Email:.....

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Trạm y tế Phường Sơn Tây

Căn cứ công văn số: /TYT-KHNV ngày / /2025 của Trạm y tế phường Sơn Tây, Công ty.....xin gửi tới quý đơn vị bảng báo giá hàng hóa như sau:

S T T	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Đặc tính thông số kỹ thuật	Qui cách đóng gói	Hãng SX	Nước SX	Số Đăng ký lưu hành, GCNĐ K lưu hành, GPNK	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Phân loại vật tư y tế

Báo giá trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, bàn giao, hướng dẫn sử dụng và các chi phí liên quan

Hiệu lực của báo giá.....

Công ty chúng tôi cam kết những thông tin cung cấp trên là hoàn toàn chính xác, nếu sai công ty hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày tháng năm 2025

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY